TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

300 tấn thịt bẩn vào học đường: Thực phẩm bẩn hay đạo đức vẩn đục?

ISSN: 2734-9195 10:17 03/04/2026

Khủng hoảng đạo đức kinh doanh thực phẩm không chỉ là sự đổ vỡ của hệ thống kiểm soát bên ngoài, mà là biểu hiện của một tiến trình lệch chuẩn trong tâm thức con người.

Những ngày gần đây, thông tin về đường dây tiêu thụ gần 300 tấn thịt lợn bệnh từ Công ty TNHH Thực phẩm Cường Phát (xã Hồng Vân, Hà Nội) len lỏi vào những bữa ăn học đường, đã tạo nên một làn sóng phẫn nộ trong dư luận.

Nhưng vượt lên trên sự phẫn nộ ấy, có lẽ điều đáng suy ngẫm hơn là: đây không chỉ là một vụ vi phạm an toàn thực phẩm mà nó là một dấu hiệu của sự rạn nứt nền tảng đạo đức, nơi mà một miếng ăn không còn đơn thuần là cung cấp dinh dưỡng cho cơ thể duy trì sự sống, mà trở thành nơi tích tụ của những nghiệp bất thiện.



Ảnh: internet

1. Từ sự cố thực phẩm nói lên vấn đề đạo đức xã hội

Sự kiện phát hiện và triệt phá đường dây tiêu thụ hàng trăm tấn thịt lợn bệnh len lỏi vào bữa ăn học đường, đã gây chấn động dư luận.

Khi một chuỗi nhân duyên ấy bị ô nhiễm bởi tham, sân, si, thì hệ quả không chỉ là bệnh lý thể chất, mà còn là **bất an tâm lý** và rối loạn đạo đức.

Trong Kinh Tương Ưng Bộ (Saṃyutta Nikāya 12.63 – Puttamaṃsa Sutta) dạy rằng:

"Này các Tỳ-kheo, có bốn loại thực nuôi dưỡng các loài hữu tình: đoàn thực (kabalinkārāhāra), xúc thực (phassa), tư niệm thực (manosañcetanā), và thức thực (viññāṇa)."

Ở đây, "*thực*" không chỉ là thức ăn vật lý, mà còn bao gồm các yếu tố tâm lý và nhận thức. Điều này cho thấy: việc ăn uống không chỉ nuôi thân mà còn định hình cấu trúc tâm thức.

Trong Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya 2 – Sabbāsava Sutta) dạy về việc sử dụng vật thực với chính niệm:

"Ta thọ dụng thực phẩm không phải để vui đùa, không phải để say mê, không phải để trang sức, mà chỉ để duy trì thân này..."

Điều này thiết lập một chuẩn mực đạo đức: ăn uống không phải là hành vi hưởng thụ vô thức, mà là một hành vi có trách nhiệm, được điều hướng bởi trí tuệ (paññā).

Theo thống kê từ Báo điện tử Kinh tế Đô thị, hiện nay cả nước có 463 cơ sở giết mổ động vật tập trung, nhưng lại tồn tại tới 24.654 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, những điểm giết mổ quy mô thấp, mỗi ngày chỉ xử lý từ 1–50 con lợn hoặc vài con gia súc lớn. Điều đáng lo ngại là phần lớn các cơ sở này không đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu về hạ tầng, trang thiết bị, quy trình vệ sinh hay bảo quản thực phẩm. Tỷ lệ được kiểm soát chỉ dừng lại ở mức khoảng 18,6%, và cũng chỉ từng ấy cơ sở có sự hiện diện của cán bộ thú y giám sát. Khoảng trống kiểm soát này vô hình trung biến nhiều cơ sở nhỏ lẻ trở thành "*điểm trung chuyển*" của lợn bệnh, lợn chết len lỏi vào chuỗi thực phẩm. (https://kinhtedothi.vn/lap-khoang-trong-kiem-soat-giet-mo-gia-suc-gia-cam.html?utm_source=chatgpt.com)

Khi chuỗi kiểm soát bị đứt gãy từ gốc, không ai có thể chắc chắn rằng miếng thịt trong suất ăn của một đứa trẻ là an toàn.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ. Ảnh: internet

2. Nghiệp và cộng nghiệp trong chuỗi cung ứng thực phẩm của doanh nghiệp

Nghiệp cá nhân: Ý – khẩu – thân

Theo kinh Tăng Chi Bộ (Aṅguttara Nikāya 6.63): "*Chính tư niệm (cetanā) là nghiệp*."

Trong vụ việc thịt bẩn, có thể nhận diện rõ ba cấp độ nghiệp:

- Ý nghiệp: tham lợi, coi nhẹ sinh mạng và sức khỏe người khác.

- Khẩu nghiệp: gian dối, hợp thức hóa sai phạm.

- Thân nghiệp: trực tiếp giết mổ, vận chuyển, phân phối thực phẩm độc hại.

3. Hệ quả từ việc đánh đổi lương tâm đạo đức để thọ nhận vật chất cho cuộc sống

Những hệ lụy của thực phẩm bẩn, bệnh không dừng lại ở những con số ca bệnh hay những bản báo cáo y tế mà đó là nguy cơ bệnh lý hiện hữu trong từng bữa ăn, là sự tổn hại âm thầm nhưng dai dẳng đối với sức khỏe cộng đồng. Nhưng sâu hơn thế, điều đáng lo ngại chính là những rạn nứt vô hình đang lan rộng trong quy chuẩn đạo đức xã hội.

Khi nguồn cung cấp thực phẩm không còn được bảo đảm bởi lương tri, niềm tin giữa người với người bắt đầu xói mòn, khi sự gian dối được lặp lại đủ nhiều, nó có nguy cơ trở thành *"bình thường mới"*, và khi con người dần quen với việc đánh đổi sức khỏe của người khác để lấy lợi ích cho mình, một dạng bất an vi tế sẽ tích tụ trong chính nội tâm của họ, âm ỉ, khó gọi tên nhưng không thể vắng mặt.

Trong ánh sáng của Kinh Pháp Cú, tiến trình này không phải là điều ngẫu nhiên. Kinh Pháp Cú dạy: "*Ý dẫn đầu các pháp, ý làm chủ, ý tạo. Nếu với ý ô nhiễm mà nói hay hành động, khổ não sẽ theo sau như bánh xe lăn theo chân bò kéo...*"

Một hành vi tưởng như không ai biết khi đưa nguồn thực phẩm không an toàn vào lưu thông cho những bữa ăn của các em nhỏ kỳ thực đã khởi đi từ một niệm bất thiện. Và khi niệm ấy được lặp lại, được hợp thức hóa, được bao che, nó không chỉ tạo ra hậu quả bên ngoài mà còn định hình một quán tính tâm lý bên trong. Khổ đau vì thế không chỉ đến từ bệnh tật của thân, mà còn từ sự bất an của tâm và sự đổ vỡ của niềm tin. Đó là lúc một vấn đề y tế trở thành một khủng hoảng đạo đức, lặng lẽ nhưng sâu sắc, và nếu không được nhận diện, sẽ còn tiếp tục lan rộng như một dòng nghiệp âm thầm trong đời sống xã hội.

4. Thiết lập đạo đức về kinh doanh thực phẩm dựa trên Bát Chính Đạo và Tứ Chính Cần

Khủng hoảng đạo đức kinh doanh thực phẩm không chỉ là sự đổ vỡ của hệ thống kiểm soát bên ngoài, mà là biểu hiện của một tiến trình lệch chuẩn trong tâm thức con người.

Ở cấp độ cá nhân, tiêu dùng chính niệm không thể tách rời chính kiến và chính tư duy. Khi một người hiểu rằng mỗi thực phẩm là kết tinh của vô số nhân duyên, bao gồm cả sự sống và khổ đau, họ sẽ không còn tiếp cận việc ăn uống như một nhu cầu đơn thuần, mà như một hành vi mang tính đạo đức. Từ nhận thức đúng ấy, hành vi tiêu dùng được điều chỉnh bởi chính kiến và chính định: nhận diện rõ nguồn gốc và hệ quả của thực phẩm mình sử dụng.

Ở cấp độ doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh cần được tái định vị trên nền tảng chính mạng, một yếu tố cốt lõi trong Bát Chính Đạo. Chính mạng không chỉ yêu cầu tránh những ngành nghề gây hại trực tiếp, mà còn đòi hỏi sự trung thực, minh bạch và trách nhiệm trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Khi một doanh nghiệp đưa thực phẩm độc hại ra thị trường, đó không chỉ là sai phạm pháp lý, mà là biểu hiện của tà kiến và tà tinh tấn, nỗ lực sai lạc nhằm phục vụ lòng tham. Ngược lại, nếu vận dụng Tứ Chính Cần, doanh nghiệp có thể chủ động thiết lập

những "*cơ chế phòng hộ đạo đức*": ngăn chặn từ đầu những hành vi gian dối, loại bỏ các quy trình tiềm ẩn rủi ro gây hại, phát triển các chuẩn mực sản xuất an toàn, lành mạnh và duy trì chúng như một cam kết lâu dài với xã hội.

Ở cấp độ xã hội, việc xây dựng một nền văn hóa tiêu dùng có trách nhiệm cần được xem như một tiến trình giáo dục đạo đức mang tính hệ thống. Điều này tương ứng với việc lan tỏa chính kiến, chính tư duy trong cộng đồng giúp con người hiểu rằng tiêu dùng không phải là hành vi cá nhân tách biệt, mà là một phần của mạng lưới duyên khởi rộng lớn. Khi nhận thức ấy được củng cố, các yếu tố còn lại của Bát Chính Đạo như chính ngữ, chính nghiệp và chính tinh tấn sẽ dần biểu hiện trong đời sống xã hội: từ việc minh bạch thông tin thực phẩm, hành động có trách nhiệm trong sản xuất – phân phối, đến nỗ lực không ngừng để duy trì các chuẩn mực đạo đức.

Tứ Chính Cần đóng vai trò như một động lực tập thể: xã hội cần biết ngăn chặn cái xấu từ sớm, kiên quyết loại bỏ cái xấu đã phát sinh, chủ động nuôi dưỡng cái thiện, và bảo hộ những giá trị tốt đẹp đã được thiết lập.

Thiết lập đạo đức về kinh doanh thực phẩm không thể chỉ dựa vào luật lệ hay chế tài, mà cần được đặt trên nền tảng của một quá trình tu tập – dù ở cấp độ cá nhân hay tập thể. Khi con người biết vận hành đời sống theo Bát Chính Đạo và kiên trì với Tứ Chính Cần, thì mỗi quyết định không còn là một hành vi vô thức, mà trở thành một biểu hiện cụ thể của **trí tuệ** và **đạo đức**.

Tác giả: **Nguyễn Bình An**

***

Các bài báo về sự việc "300 tấn" thịt lợn bẩn thâm nhập vào các bữa ăn trường học:

https://dantri.com.vn/

https://laodong.vn/

https://thanhtra.com.vn/

https://vietnamnet.vn/

youtube.com

danviet.vn